TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NP** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **10**/2021/HS-ST Ngày 14 - 01 - 2021	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vàng Thị Dua.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Ông Thào Nhè Cáng và ông Vàng A Hý

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện NP.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Thào A P, sinh năm 1979 tại huyện S, tỉnh Lào Cai; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thào A O (đã chết) và con bà: Sùng Thị M, sinh năm 1937; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị L, sinh năm 1980 và 04 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2020 tại Công an huyện NP cho tới nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lê Thị Thúy An, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người làm chứng:** Sùng A D, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện NP, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 10/8/2020, Thào A P đi bộ lên khu vực Mốc 4 biên giới Việt Nam - Lào với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khoảng 11 giờ cùng ngày Thào A P đi đến khu vực Mốc 4 biên giới Việt Nam -

Lào thuộc địa phận bản HS, xã NH, huyện NP thì P gặp một người đàn ông không quen biết và mua được 01 gói Heroine có khối lượng 0,65 gam giá với 100.000 đồng. Mua bán ma túy xong P không biết người đàn ông đó đi đâu, làm gì. Còn P lấy gói Heroine ra sử dụng một ít, số Heroine còn lại P lấy giấy ni lông gói và dùng lá khô bọc bên ngoài rồi cầm trên tay trái đi về nhà. Khi P đi đến đường ô tô thì gặp Sùng A D là người ở cùng bản với P đang đi xe máy qua đường. P nói với Dũng là P đi tìm thuốc nam cho mẹ và xin đi nhờ xe của Dũng về nhà. Hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày Dũng đi xe máy chở P về đến khu vực đầu bản HS, xã NH, huyện NP thì gặp tổ công tác Đồn biên phòng NH và Công an huyện NP ra hiệu dừng xe lại. Khi Dũng vừa dừng xe thì Thào A P thả gói Heroine đang cầm trên tay trái xuống mặt đất, tổ công tác đã kịp thời phát hiện và yêu cầu P nhặt lên giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, bắt giữ và thu giữ vật chứng vụ án đối với Thào A P.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ma túy và lấy mẫu giám định ngày 11/8/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định gói ma túy thu giữ của Thào A P có tổng khối lượng của 0,65 gam.

Kết luận giám định số: 783/GĐ-PC09 ngày 20/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Thào A P gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 62/CT-VKSNP ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP truy tố bị cáo Thào A P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Thào A P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Thào A P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A P mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án 0,5 gam Heroine (Sau khi trừ mẫu gửi giám định).

Miễn án phí án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều

51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NP và luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 10/8/2020, Thào A P đã bị tổ công tác Đồn biên phòng NH và Công an huyện NP bắt quả tang tại khu vực bản HS, xã NH, huyện NP, tỉnh Điện Biên và thu giữ 0,65 gam Heroine, số ma túy bị thu giữ do Thào A P mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Mốc 4 biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản HS, xã NH, huyện NP để sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 11/8/2020; Kết luận giám định số: 783/GĐ-PC09, ngày 20/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Vì vậy HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Thào A P đã có hành vi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Thào A P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma tuý và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Thào A P từ nhỏ không được đi học, do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên bản thân bị cáo đã nghiện ma túy. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thào A P đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Xét đề nghị và luận tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử cần xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, xét thấy bị cáo Thào A P có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Thào A P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Thào A P khai nhận đã mua ma túy của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực bản Nậm Củng, xã Chà Tở, huyện NP. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xác minh và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

Đối với Sùng A D ở bản H, xã K, huyện NP là người cho bị cáo P đi nhờ xe máy, Dũng không biết Thào A P đi mua ma túy và cất giấu ma túy trên người nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định Dũng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không đặt vấn đề xử lý đối với Dũng nên HĐXX không xem xét.

[9] Về vật chứng vụ án: Gồm 0,5 gam Heroine (sau khi đã trừ mẫu gửi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. HĐXX xét thấy gia đình bị cáo Thào A P là dân tốc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Thào A P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A P 18 *(Mười tám)* tháng tù, kể từ ngày bắt: 10/8/2020.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu huỷ 0,5 gam Heroine (Sau khi đã trừ mẫu gửi giám định) cùng toàn bộ phần lá cây khô màu vàng, giấy ni lông màu xanh và phong bì niêm phong cũ của Đồn biên phòng NH, huyện NP, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo Thào A P được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Vàng Thị Dua